

TOÀ ÁN ND HUYỆN CHÂU ĐỨC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

Độc lập – Tự do - Hạnh Phúc

Số: 12/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 01/7/2020

Về việc: “Tranh chấp ly hôn

với người mất tích”

## NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC – TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đào Trọng Hải
- *Hội thẩm nhân dân:*
  - Ông Trần Văn Hoa
  - Bà Trần Thị Hạnh

- ***Thư Ký phiên tòa:*** Bà Ngô Thị Hiệp-Thư ký Tòa án nhân huyện Châu Đức.

- ***Đại diện Viên kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tham gia phiên tòa:*** Bà Ngô Thị Hồng Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 198/2020/TLST – HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2020 về “*Tranh chấp ly hôn với người mất tích*”

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2020/QĐST-HNGĐ ngày 16/6/2020 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:*** Chị Nguyễn Hoàng Thùy D, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Thôn 1, xã BTr, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

***Bị đơn:*** Anh Nguyễn Văn L, sinh năm: 1984.

HKTT: Ấp TL, xã Sơn Bình, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Ấp TL, xã Sơn Bình, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

(Vắng mặt theo Quyết định tuyên bố mất tích số 02/2020/QĐ-GQVDS ngày 18/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 03/06/2020, bản khai ngày 12/6/2020 và các biên bản làm việc khác thì chị Nguyễn Hoàng Thùy D trình bày:*

Chị Nguyễn Hoàng Thùy D và anh Nguyễn Văn L quen biết được một thời gian thì đến ngày 02/5/2013 thì đăng ký kết hôn tại UBND xã Sơn Bình, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn thì vợ chồng về sống chung hạnh phúc được một thời gian, đến cuối năm 2015 thì anh L đã bỏ đi. Từ ngày anh L bỏ đi đến nay không có tin tức gì mặc dù gia đình đã nỗ lực tìm kiếm, nhưng vẫn không liên lạc được. Khi anh L đi không thông báo cho gia đình biết nơi đến. Do không tìm kiếm được anh L, bà D đã yêu cầu Tòa án tuyên bố anh L mất tích với lý do để xin ly hôn. Sau khi thụ lý Tòa án đã có thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng như Báo và Đài phát thanh Trung ương để tìm anh L nhưng vẫn không thấy tung tích của anh L ở đâu. Ngày 18/5/2020 Tòa án nhân dân huyện Châu Đức đã ban hành Quyết định số 02/2020/QĐST-DS tuyên bố anh Nguyễn Văn L mất tích.

Kể từ khi có Quyết định của Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Văn L mất tích đến nay chị D cũng không thấy anh Nguyễn Văn L xuất hiện vì vậy chị D khởi kiện ra Tòa án nhân dân huyện Châu Đức yêu cầu xin ly hôn với anh Nguyễn Văn L.

Tại phiên tòa sơ thẩm chị Nguyễn Hoàng Thùy D vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Châu Đức giải quyết cho chị D được ly hôn với anh Nguyễn Văn L.

Về con chung: Chị D và anh L có 01 con là cháu Nguyễn Hoàng Thiên B, sinh ngày 26/01/2015; từ ngày anh L bỏ đi chị D là người trực tiếp nuôi dưỡng. Nay chị D yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung và không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Văn L do đã bỏ đi và đã có Quyết định tuyên bố mất tích nên Tòa án nhân dân huyện Châu Đức không thể triệu tập để lấy lời khai và hòa giải được.

*Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:*

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 điều 56 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

Về nuôi con chung: Có một con chung là cháu Nguyễn Hoàng Thiên B, sinh ngày 26/01/2015; giao cho chị D được tiếp tục nuôi con chung và ghi nhận sự tự nguyện của chị D không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi các con chung.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Chị D tự thỏa thuận, không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Chị Nguyễn Hoàng Thùy D có đơn xin xét xử vắng mặt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:*

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Hoàng Thùy D và anh Nguyễn Văn L sống chung với nhau từ năm 2013 là hoàn tự nguyện có đăng ký kết hôn đúng pháp luật. Hiện nay chị Nguyễn Hoàng Thùy D đang cư trú tại xã Bình Trung, huyện Châu Đức, anh Nguyễn Văn L có nơi cư trú cuối cùng tại thôn TL, xã Sơn Bình, huyện Châu Đức. Nay chị D có đơn yêu cầu ly hôn căn cứ vào khoản 1, điều 28, điểm a, khoản 1, điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức.

[2] Chị Nguyễn Hoàng Thùy D và anh Nguyễn Văn L kết hôn hoàn toàn tự nguyện và chung sống hạnh phúc được 02 năm, đến khoảng cuối năm 2015 anh L đột ngột bỏ đi và không nói rõ lý do, cũng từ đó gia đình không liên lạc được với anh L cho đến nay. Sau khi anh L bỏ đi chị D đã đi tìm mọi cách liên lạc khắp nơi nhưng không đạt kết quả. Do anh Nguyễn Văn L bỏ đi đã lâu mà không có tin tức, tình cảm vợ chồng không còn vì vậy chị Nguyễn Hoàng Thùy D có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Văn L mất tích với lý do để xin ly hôn. Sau khi thụ lý đơn yêu cầu tuyên bố mất tích của chị Nguyễn Hoàng Thùy D đối với anh Nguyễn Văn L. Tòa án đã thông báo tìm kiếm anh L trên thông tin đại chúng nhưng vẫn không có tin tức. Ngày 18/5/2020 Tòa án nhân dân huyện Châu Đức đã ban hành Quyết định số 02/2020/QĐST-DS tuyên bố anh Nguyễn Văn L mất tích.

Tại phiên tòa sơ thẩm chị D vẫn kiên quyết yêu cầu được ly hôn với anh L. Như vậy cho đến thời điểm này tình cảm vợ chồng giữa chị D và anh L là không còn, hai người không còn sống chung với nhau nhiều năm, không còn liên lạc, quan tâm chăm sóc lẫn nhau, anh L bỏ chị D ra đi mà không cùng với chị D lo vun vén để tạo dựng

hạnh phúc gia đình. Từ ngày anh L bỏ đi đến nay chị D đã có nhiều cố gắng nuôi dạy con chung và tìm kiếm anh L. Đồng thời Tòa án cũng đã có thông báo tìm kiếm nhưng không mang lại kết quả, vì vậy cho dù chị D có muốn hàn gắn lại hạnh phúc gia đình cũng không thể đạt được, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng dẫn đến cuộc sống hôn nhân không thể tồn tại và kéo dài.

[3] Áp dụng pháp luật: Căn cứ vào khoản 2, điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nghị nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị D đối với anh L là có cơ sở.

[4] Về con chung: Có một con chung là cháu Nguyễn Hoàng Thiên B, sinh ngày 26/01/2015; từ ngày anh L bỏ đi cháu sống với chị D nay chị D yêu cầu nuôi con chung là có căn cứ nghị nên chấp nhận. Ghi Nhận sự tự nguyện của chị D không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị D không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Hoàng Thùy D chịu toàn bộ án phí.

Chị Nguyễn Hoàng Thùy D có đơn xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Văn L đã mất tích nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 điều 227, điều 228, 238 BLTTDS xét xử vắng mặt chị D và anh L.

Vì các lẽ trên:

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn Cứ: Điều 28, điều 35, 39, khoản 1 điều 227, khoản 1 điều 228, khoản 1 điều 238, điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn Cứ: Điều 68 Bộ Luật dân sự năm 2015.

Căn Cứ: Khoản 2 điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ: Khoản 8 điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của chị Nguyễn Hoàng Thùy D đối với anh Nguyễn Văn L trong việc tranh chấp ly hôn với người mất tích.

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Hoàng Thùy D được ly hôn anh Nguyễn Văn L.

Về con chung: Có một con chung là cháu Nguyễn Hoàng Thiên B, sinh ngày 26/01/2015.

Chị Nguyễn Hoàng Thùy D được tiếp tục nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Hoàng Thiên B, sinh ngày 26/01/2015. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Hoàng Thùy D không yêu cầu anh Nguyễn Văn L phải cấp cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét nên không giải quyết.

Về án phí HNST: Chị Nguyễn Hoàng Thùy D nộp 300.000(ba trăm ngàn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000(ba trăm ngàn) đồng chị Nguyễn Hoàng Thùy D đã nộp theo biên lai thu số: 0004654 ngày 04/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Đức. Chị Nguyễn Hoàng Thùy D đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh BR- VT;
- VKSND H.CĐ;
- CÁC Đương sự;
- THADS H.CĐ;
- UBND xã Sơn Bình;
- Lưu

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**ĐÀO TRỌNG HẢI**